

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2020/HS-ST
Ngày 29-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Duy Diên
2. Ông Nguyễn Thế Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58a/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến Nh sinh ngày 07-9-1951, tại: Xã Đ, huyện H, tỉnh Th.

Nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện H, tỉnh Th; nghề nghiệp: Công nhân nghỉ hưu; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Nguyễn Văn L (đã chết) và Nguyễn Thị Đ (đã chết); có vợ là Lê Thị V và 05 con, con lớn nhất sinh năm 1973, con nhỏ nhất sinh năm 1994; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tham gia quân đội nhân dân Việt Nam từ năm 1972 đến năm 1975, là thương binh loại A, thương tật hạng 4/4 và là nạn nhân chất độc da cam; bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 04-3-2020; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tiến Nh: Ông Đào Quang Ngh là Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Bình; có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1955 (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Trịnh Thị Nh, sinh năm 1962 (là vợ ông M);
2. Anh Nguyễn Khắc M, sinh năm 1985 (là con ông M);
3. Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1987 (là con ông M)

Đều cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Th.

- *Người đại diện theo ủy quyền của bà Trịnh Thị Nhun và anh Nguyễn Khắc Mẫn:* Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Th; Chị M có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Lê Thị V, sinh năm 1967

Nơi cư trú: Thôn Đồng Phú, xã Độc Lập, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; có mặt

2. Ông Đỗ Hải Kh, sinh năm 1963; vắng mặt

3. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1958; vắng mặt

4. Anh Trương Văn Kh, sinh năm 1984; vắng mặt

5. Anh Nguyễn Duy B, sinh năm 1995; vắng mặt

6. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1979; vắng mặt

Đều cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Th.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 11-01-2020, bị cáo Nguyễn Tiến Nh, có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B5 - 135.23 chở phía sau bà Lê Thị V (là vợ bị cáo), đi từ thôn H, xã Đ, huyện H về thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Th. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Th, đây là đoạn đường thẳng, mặt đường trải bê tông xi măng tương đối bằng phẳng, rộng 3,56 mét. Một đầu đường là hướng đi nghĩa trang thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Th, đầu đường còn lại là hướng đi đường trục xã Đ, huyện H, tỉnh Th. Bị cáo Nh điều khiển xe mô tô đi với tốc độ khoảng 25 đến 30 km/h trong điều kiện thời tiết khô ráo, phương tiện tham gia giao thông ít. Lúc này, bị cáo Nh phát hiện thấy phía trước khoảng 03 mét đến 05 mét có ông Nguyễn Văn M điều khiển xe đạp đi từ đường trục Xóm 1, thôn Đ, xã Đ, huyện H rẽ phải đi ra đường trục thôn Đ, xã Đ, huyện H theo chiều đi của bị cáo Nh. Thấy vậy, bị cáo Nh đạp phanh và đánh lái sang phía bên trái để tránh, nhưng khoảng cách gần nên phần đầu bánh xe phía bên phải xe mô tô do bị cáo Nh điều khiển đã đâm vào phần sau bánh xe phía bên phải xe đạp của ông M làm ông M và xe đạp ngã đổ ra đường. Hậu quả ông M bị thương, được đưa đi Bệnh viện Đa khoa huyện Hưng Hà và Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình cấp cứu. Sau đó, chuyển Bệnh viện Việt Đức Hà Nội, đến 10 giờ 25 ngày 13-01-2020 ông M chết.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 11/PY/PC09 ngày 20-01-2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận về nguyên nhân chết của ông Nguyễn Văn M: “*Đa chấn thương vùng đầu, tay, chân và*

toàn thân do tai nạn giao thông gây phù não và tụ máu vùng trán đỉnh thái dương phải; nạn nhân chết do chấn thương sọ não”.

Bản cáo trạng số 57/CT-KSHH ngày 17-6-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Tiến Nh về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại các điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Tiến Nh khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ cáo trạng đã mô tả.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (Viết tắt là HĐXX): Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến Nh phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng các điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Nh từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại thỏa thuận bồi thường xong nên không yêu cầu cơ quan pháp luật giải quyết; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Tiến Nh không tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tiến Nh, ông Đào Quang Ngh trình bày tranh luận: Nhất trí với nội dung luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình và đề nghị HĐXX xem xét: Bị cáo là người có công với cách mạng là thương binh 4/4 trong kháng chiến chống Mỹ, là hội viên chất độc da cam, trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện bị hại và được đại diện người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, là người cao tuổi, đang điều trị bệnh hiểm nghèo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án nhẹ nhất cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách nhất định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai của bị cáo Nguyễn Tiến Nh tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập hồi 10 giờ 20 phút ngày 11-01-2020; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập hồi 08 giờ 30 phút và 10 giờ 10 phút ngày 14-01-2020; Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 11/PY-PC09 ngày 20-01-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Lời khai của những người làm chứng: Anh Nguyễn Duy B, ông Đỗ Hải Kh, anh Trương Văn Kh, ông Nguyễn Văn K và bà Lê Thị V. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 11-01-2020, tại đường trục thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Th, bị cáo Nguyễn Tiến Nh, có giấy phép lái xe theo quy định, đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B5-135.23 chở sau bà Lê Thị V đi theo hướng từ nghĩa trang thôn Đ về đường trục xã Đ, huyện H, tỉnh Th. Do do không làm chủ tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức đã gây tai nạn với xe đạp do ông Nguyễn Văn M điều khiển đi từ đường trục Xóm 1, thôn Đ, xã Đ, rẽ phải ra đường trục thôn Đ, xã Đ theo chiều đi của bị cáo Nh. Hậu quả là ông M bị thương, được đưa đi Bệnh viện Đa khoa huyện Hưng Hà và Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình cấp cứu. Sau đó, chuyển Bệnh viện Việt Đức Hà Nội, đến 10 giờ 25 phút ngày 13-01-2020 ông M chết. Hành vi điều khiển xe mô tô gây tai nạn của bị cáo Nh đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 3, Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29-8-2019 của Bộ giao thông vận tải. Hậu quả làm chết người.

Điều 12: Luật giao thông đường bộ, Tốc độ và khoảng cách giữa các xe

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với

xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo “Cự ly tối thiểu giữa hai xe” phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.

Điều 5: Thông tư 31 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải, các trường hợp phải giảm tốc độ

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

- 1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;*
- 2. Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế;*
- 3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường vòng; đường có địa hình quanh co, đèo dốc; đoạn đường có mặt đường hẹp, không êm thuận;*

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Tiến Nh đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà truy tố bị cáo Nh về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 260: Bộ luật Hình sự, tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

.....

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng, đối với hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo Nh là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ. Tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc loại tội nghiêm trọng.

[4] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy: Bị cáo Nh không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo qui định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi vụ án xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; bị cáo là người có công với cách mạng; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

theo qui định tại các điểm b, s, x khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là người cao tuổi, hiện nay bị cáo đang điều trị bệnh hiểm nghèo, có nơi cư trú rõ ràng và có đơn xin được cải tạo tại địa phương có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú, vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hành vi điều khiển xe mô tô gây tai nạn của bị cáo là lỗi vô ý, bị cáo là người cao tuổi, hiện nay đang điều trị bệnh hiểm nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Trong giai đoạn điều tra bị cáo Nh đã thỏa thuận với gia đình chị Nguyễn Thị M, tự nguyện bồi thường tiền mai táng phí và các khoản chi phí khác với tổng số tiền là 150.000.000đồng, gia đình Chị M đã nhận đủ số tiền trên và có đơn gửi cơ quan pháp luật với nội dung hai bên đã giải quyết xong phần trách nhiệm dân sự. Xét sự thỏa thuận trên không trái với qui định của pháp luật, vì vậy, HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận về việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 150.000.000đồng.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến Nh phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Nh 01(một) năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Tiến Nh cho UBND xã Điệp Nông, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại về việc bị cáo đã bồi thường xong cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 150.000.000đồng.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Tiến Nh phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Tiến Nh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Nguyễn Thị M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát ND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Chuyên